TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 718/2024/DS-ST
Ngày: 17/9/2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Dòn
2. Ông Lại Hữu Tâm

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hồng Phước – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 716/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 670/2024/QĐXXST-DS ngày 23/7/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 560/2024/QĐST-DS ngày 20/8/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần AC**

Trụ sở: 442 K, Phường N, Quận B, Thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Từ Tiến P**. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Đình Lo**. Chức vụ: Phó giám đốc Phòng quản lý nợ (theo giấy ủy quyền số 1285/UQ-QLQ.22 ngày 05/07/2022). Địa chỉ: Lầu T, ÁTòa nhà ACB, 444A-446 T, Phường M, Quận B, Thành phố H.

Ủy quyền lại cho: Ông **Trần Trọng L**. Chức vụ: Nhân viên Xử lý nợ. Địa chỉ: Lầu T, Tòa nhà ACB, 444A-446 T, Phường M, Quận B, Thành phố H (theo Giấy ủy quyền ngày 10/6/2024) – Có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Ông **Giang Kim Ph**, sinh năm 1975 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Nhà không số, tổ N, ấp SC, xã V, huyện B, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 25/7/2023, các bản tự khai, biên bản về việc không tiến hành hòa giải được ngày 04/7/2024, biên bản phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 04/7/2024, nguyên đơn Ngân hàng TMCP AC có người đại diện theo ủy quyền là ông Trần Trọng L trình bày:

Tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân mà ngân hàng ACB cấp cho ông Giang Kim Ph ký ngày 07/10/2021; Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB; Các văn bản khác của ông Giang Kim Ph ký với ACB về việc sử dụng thẻ tín dụng. Chi tiết như sau: Số thẻ tín dụng: 3567 95000082 6466; Ngày cấp 30/8/2021; Loại thẻ: JCB Gold; Hạn mức thẻ là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng; Hiệu lực thẻ: Tháng 8/2024; Lãi suất (trong hạn, quá hạn), phí: Theo Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB – là một phần không tách rời của Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân.

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông Giang Kim Ph vi phạm nghĩa vụ trả nợ với ACB. Do đó, căn cứ thỏa thuận giữa hai bên về việc chấm dứt sử dụng thẻ, thu hồi nợ trước hạn và chuyển nợ quá hạn, nên ngày 20/7/2022, ACB đã chuyển khoản nợ thẻ sang nợ quá hạn, đồng thời quyết định chấm dứt việc sử dụng thẻ và thu hồi toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của ông Giang Kim Ph; Ngày 12/8/2022, ACB ra Thông báo chuyển nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ đối với khoản thẻ nêu trên; Tính đến ngày 05/7/2023, ông Giang Kim Ph còn nợ ACB các khoản sau: Vốn gốc là 24.752.243 đồng; Lãi quá hạn là 7.929.899 đồng; Tổng cộng là 32.682.142 đồng.

Do đó, Ngân hàng TMCP AC khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây:

1. Buộc ông Giang Kim Ph trả ngay cho ACB tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 05/7/2023 là 32.682.142 đồng, trong đó: Vốn gốc 24.752.243 đồng, lãi quá hạn 7.929.142 đồng.

2. Buộc ông Giang Kim Ph còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB, tính kể từ ngày 06/7/2023 đến ngày trả dứt nợ.

Bị đơn ông Giang Kim Ph vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, không có bất kỳ văn bản nào thể hiện ý kiến hay yêu cầu của mình đối với nội dung khởi kiện của nguyên đơn, cũng không giao nộp cho Tòa án bất kỳ tài liệu chứng cứ nào.

Tại phiên tòa:

- Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP AC yêu cầu như sau:

1/ Buộc ông Giang Kim Ph trả ngay cho ACB tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 17/9/2024 là 18.118.710 đồng, trong đó: Vốn gốc 947.410 đồng; Lãi quá hạn 17.171.300 đồng.

2/ Buộc ông Giang Kim Ph còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB, tính kể từ ngày 18/9/2024 đến ngày trả dứt nợ.

- Bị đơn: Ông Giang Kim Ph vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, không có bất kỳ văn bản nào thể hiện ý kiến hay yêu cầu của mình đối với nội dung khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu quan điểm:

- Về tuân theo tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, về thời hạn giải quyết chưa bảo đảm đúng thời hạn.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí đối với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết Tòa án:

Ngân hàng thương mại cổ phần AC khởi kiện ông Giang Kim Ph yêu cầu thanh toán khoản tiền vay nợ với mục đích tiêu dùng. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc tranh chấp dân sự về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng".

Căn cứ theo khoản 16.2, Điều 16 của Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng quốc tế của Ngân hàng TMCP AC (ACB) ban hành ngày 03/3/2021 có quy định: "*16.2.* Trong quá trình thực hiện Bản các điều khoản và điều kiện này, nếu có tranh chấp, các bên sẽ giải quyết trên tinh thần thỏa thuận, thương lượng: "*Việc thỏa thuận, thương lượng được quy định tại Bản các điều khoản và điều kiện này không phải là phương thức bắt buộc, theo đó, một trong Các Bên có quyền đưa vụ tranh chấp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết ngay cả khi chưa/không thực hiện thương lượng. Bằng văn bản này, Các Bên thống nhất, cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp là Tòa án hoặc Trọng tài theo sự lựa chọn của nguyên đơn. Trường hợp giải quyết tranh chấp bởi Tòa án: Tòa án có thẩm quyền và thủ tục tố tụng được xác định theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự…*"

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP AC khởi kiện yêu cầu ông Giang Kim Ph thanh toán khoản tiền vay nợ. Căn cứ vào Phiếu trả lời xác minh ngày 05/01/2024 của Công an xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp: "*Ông Giang Kim Ph, sinh năm 1975 thực tế đang cư trú tại tổ 5, ấp 6C, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2017 đến nay. Ông Giang Kim Ph hiện đang cư trú ở địa chỉ trên cùng vợ là bà Hồ Kim Ng, sinh năm 1980*." Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Nguyên đơn có người đại diện theo ủy quyền có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Giang Kim Ph mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản sau: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và các Giấy triệu tập đương sự nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án và yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bản tự khai và lời trình bày của người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP AC có cơ sở xác định Ngân hàng TMCP AC cấp tín dụng cho ông Giang Kim Ph căn cứ theo: Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân của ông Giang Kim Ph ký ngày 07/10/2021; Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB; Các văn bản khác của ông Giang Kim Ph ký với ACB về việc sử dụng thẻ tín dụng với mục đích vay là để tiêu dùng. Chi tiết như sau: Số thẻ tín dụng: 3567 95000082-6466; Ngày cấp: 30/8/2021; Loại thẻ: JCB Gold; Hạn mức thẻ: 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng; Thời hạn: 36 tháng; Hình thức bảo đảm: Không có TSBĐ (Tín chấp); Lãi suất (trong hạn, quá hạn), phí: được quy định chi tiết tại Biểu lãi suất và phí do ACB quy định trong từng thời kỳ. Biểu lãi suất và phí là một phần không tách rời của Bản các điều khoản và điều kiện này. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông Giang Kim Ph vi phạm nghĩa vụ trả nợ với ACB. ACB đã nhiều lần liên hệ, đôn đốc nhưng khách hàng vẫn không thanh toán/ thanh toán không đủ nợ thẻ. Do đó, căn cứ thỏa thuận giữa hai bên về việc chấm dứt sử dụng thẻ, thu hồi nợ trước hạn và chuyển nợ quá hạn, thì: Ngày 20/7/2022, ACB đã chuyển khoản nợ thẻ sang nợ quá hạn, đồng thời quyết định chấm dứt việc sử dụng thẻ và thu hồi toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của ông Giang Kim Ph. Ngày 12/8/2022, ACB ra Thông báo chuyển nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ đối với khoản thẻ nêu trên của ông Ph. Dư nợ bị chuyển nợ quá hạn là 24.752.243 (Hai mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi hai ngàn hai trăm bốn mươi ba) đồng; Lãi suất nợ quá hạn: 3.125 %/tháng.

Ngân hàng TMCP AC yêu cầu ông Giang Kim Ph phải thanh toán cho ACB tính đến hết ngày 17/9/2024, tổng số nợ là: 18.118.710 đồng, trong đó: Vốn gốc 947.410 đồng; Lãi quá hạn 17.171.300 đồng. Buộc ông Giang Kim Ph còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB, tính kể từ ngày 18/9/2024 đến ngày trả dứt nợ.

** Xét yêu cầu trả nợ tiền gốc của nguyên đơn:*

- Căn cứ Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân ngày 07/10/2021 của ông Giang Kim Ph có xác nhận của Ngân hàng TMCP AC và Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng quốc tế của Ngân hàng TMCP AC ngày 03/3/2021 thể hiện ngày 30/8/2021 nguyên đơn đã

cấp tín dụng cho bị đơn số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng, trong thời hạn 36 tháng. Mục đích vay để tiêu dùng. Ngay sau ngày thanh toán số tiền thanh toán tối thiểu mà Chủ thẻ không thanh toán toàn bộ số tiền thanh toán tối thiểu, ACB có quyền chuyển toàn bộ số dư nợ sang nợ quá hạn, áp dụng lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn theo lãi suất do ACB quy định phù hợp với quy định của pháp luật và được thông báo trên website của ACB.

- Căn cứ vào thời hạn thanh toán và lời khai của nguyên đơn thể hiện đến thời điểm hiện nay bị đơn còn nợ nguyên đơn tổng số tiền bao gồm tiền gốc và tiền lãi theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân ngày 07/10/2021 của ông Giang Kim Ph tính đến ngày xét xử là 18.118.710 đồng, trong đó: Vốn gốc 947.410 đồng; Lãi quá hạn 17.171.300 đồng.

- Căn cứ theo quy định tại Điều 9; Điều 10; điểm a khoản 11.3 Điều 11 của Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng quốc tế của Ngân hàng TMCP AC thể hiện bị đơn đã vi phạm thời hạn trả nợ cho nguyên đơn, toàn bộ số dư nợ đã bị chuyển sang nợ quá hạn nên nguyên đơn có quyền chấm dứt việc sử dụng thẻ của Chủ thẻ trước thời hạn để thu hồi nợ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: "*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn…*".

- Căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 quy định: *"1. Tổ chức tín dụng có quyền chấm dứt việc cấp tín dụng, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, vi phạm các quy định trong hợp đồng cấp tín dụng. 2. Trong trường hợp khách hàng không trả được nợ đến hạn, nếu các bên không có thỏa thuận khác thì tổ chức tín dụng có quyền xử lý nợ, tài sản bảo đảm tiền vay theo hợp đồng cấp tín dụng, hợp đồng bảo đảm và quy định của pháp luật. Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, mua bán nợ của tổ chức tín dụng thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước; 3. Trong trường hợp khách hàng vay hoặc người bảo đảm không trả được nợ do bị phá sản, việc thu hồi nợ của tổ chức tín dụng được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản; 4. Tổ chức tín dụng có quyền quyết định miễn, giảm lãi suất, phí cho khách hàng theo quy định nội bộ của tổ chức tín dụng."*

Căn cứ vào các quy định trên của Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP AC và căn cứ vào các quy định của pháp luật có cơ sở xác định ông Giang Kim Ph đã vi phạm thỏa thuận trả nợ. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn số tiền còn nợ là 18.118.710 đồng, trong đó: Vốn gốc 947.410 đồng; Lãi quá hạn 17.171.300 đồng là có cơ sở chấp nhận.

* *Về yêu cầu trả tiền lãi của nguyên đơn:*

Ngày 03/7/2023, bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn số tiền là 23.804.833 đồng. Tính đến hiện nay bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền là 18.118.710 đồng, trong đó: Vốn gốc 947.410 đồng; Lãi quá hạn 17.171.300 đồng.

Về yêu cầu trả khoản tiền lãi quá hạn trong quá trình thực hiện cấp tín dụng theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân của ông Giang Kim Ph ký ngày 07/10/2021; Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB; Các văn bản khác của ông Giang Kim Ph ký với ACB về việc sử dụng thẻ tín dụng tạm tính đến ngày 17/9/2024 là 17.171.300 đồng.

Căn cứ theo khoản 10.1 Điều 10 của Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP AC ngày 03/3/2021 quy định: *"10.1. Ngay sau ngày thanh toán số tiền thanh toán tối thiểu mà Chủ thẻ không thanh toán toàn bộ số tiền thanh toán tối thiểu, ACB có quyền chuyển toàn bộ số dư nợ sang nợ quá hạn, áp dụng lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn theo lãi suất do ACB quy định phù hợp với quy định của pháp luật và được thông báo trên website của ACB*

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 quy định: *"Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật".*

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy, việc các bên thỏa thuận về lãi suất trong Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân của ông Giang Kim Ph ký ngày 07/10/2021; Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB; Các văn bản khác của ông Giang Kim Ph ký với ACB về việc sử dụng thẻ tín dụng là hoàn toàn phù hợp. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền lãi quá hạn là 17.171.300 đồng là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích và nhận định trên, đồng thời xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn phù hợp với quy định tại các Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 108 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

** Về yêu cầu bị đơn vẫn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn cho tới khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho nguyên đơn:*

Căn cứ theo khoản 10.2 Điều 10 của Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP AC ngày 03/3/2021 quy định: *"10.2. Đối với các khoản tiền thuộc giao dịch thẻ chưa được ghi nợ vào tài khoản thẻ vào thời điểm chuyển nợ quá hạn sẽ được chuyển nợ quá hạn, áp dụng lãi suất quá hạn theo quy định vào thời điểm các khoản tiền này được ghi nợ vào tài khoản thẻ".*

Căn cứ vào điểm c khoản 2.3 Điều 2 của Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP AC (ACB) ngày 03/3/2021 quy định: *"2.3 Trong trường hợp ACB cấp Thẻ không có bảo đảm bằng tài sản, Chủ thẻ cam kết: c. Trong trường hợp ACB thu hồi nợ, ACB có quyền xử lý bất cứ tài sản bảo đảm nào thuộc sở hữu hợp pháp của Chủ thẻ để thu hồi nợ."*

Vì vậy, nguyên đơn buộc ông Giang Kim Ph còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB, tính kể từ ngày 18/9/2024 đến ngày trả dứt nợ. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu này của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận.

[4] Về sự vắng mặt của bị đơn: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập đương sự nhiều lần nhưng bị đơn vẫn không đến Tòa để giải

quyết vụ án, không có bất kỳ văn bản nào thể hiện ý kiến hay yêu cầu của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không giao nộp cho Tòa án bất kỳ tài liệu chứng cứ nào. Điều này chứng tỏ bị đơn không có thiện chí trả nợ cho nguyên đơn, đồng thời cũng không có ý thức tôn trọng pháp luật. Căn cứ khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự thì bị đơn đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình, nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh được theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ vào những tài liệu chứng cứ đã thu thập được để giải quyết vụ án.

[5] Từ những phân tích và nhận định trên, đồng thời xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Về án phí sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị đơn ông Giang Kim Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 91, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP AC đối với bị đơn ông Giang Kim Ph.

2. Buộc ông Giang Kim Ph thanh toán cho Ngân hàng TMCP AC tổng số nợ là 18.118.710 (Mười tám triệu một trăm mười tám ngàn bảy trăm mười ngàn) đồng, trong đó: vốn gốc 947.410 đồng; lãi quá hạn 17.171.300 đồng.

3. Buộc ông Giang Kim Ph còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB, tính kể từ ngày 18/9/2024 đến ngày trả dứt nợ.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Giang Kim Ph phải chịu 905.936 (chín trăm lẻ năm ngàn chín trăm ba mươi sáu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần AC đã nộp số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 817.054 (Tám trăm mười bày ngàn không trăm năm mươi bốn) đồng theo Biên

lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0020824 ngày 27/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Về quyền kháng cáo: Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

6. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Các đương sự (1);
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp (2);
- Chi Cục Thi hành án dân sự cùng cấp (1);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án (5).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Huyền